

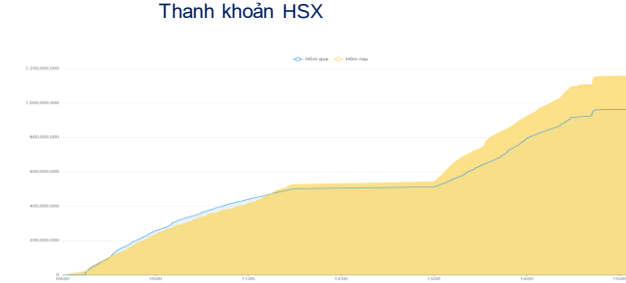


# NHÓM CHỨNG KHOÁN DẪN DẮT, PHIÊN TĂNG ĐIỂM THỨ 2

Bản tin ngày 04/06/2025

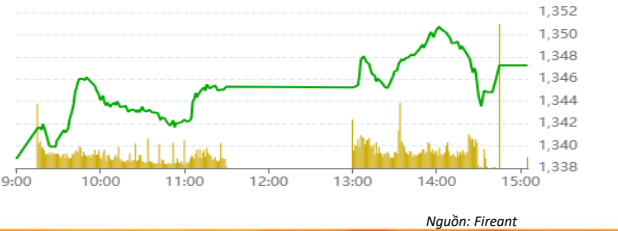
## THÔNG KÊ THỊ TRƯỜNG

|                    | HSX      | HNX    |
|--------------------|----------|--------|
| Giá đóng cửa       | 1.347,25 | 228,94 |
| Thay đổi           | 10,95    | 2,77   |
| Thay đổi %         | 0,82%    | 1,22%  |
| KLGD (Triệu CP)    | 1155,9   | 143,7  |
| GTGD (Tỷ)          | 25.710   | 2.609  |
| Độ rộng thị trường |          |        |
| CP tăng giá        | 236      | 63     |
| CP giảm giá        | 99       | 104    |
| CP tham chiếu      | 40       | 52     |
| P/E                | 13,25    | 25,29  |
| P/B                | 1,71     | 1,48   |



Chỉ số phái sinh

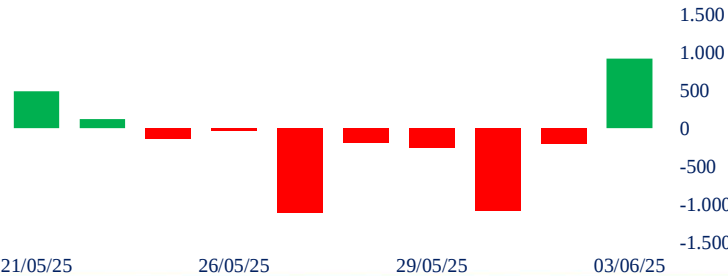
| Phái sinh | Đóng cửa | Thay đổi | Basis | OI     |
|-----------|----------|----------|-------|--------|
| VN30      | 1.437,9  | 14,83    | 80,87 | 54.573 |
| VN30F1M   | 1.357,0  | +1,5     |       |        |



## XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

- VN-Index kết phiên tăng 10,92 điểm (+0,82%). Đây là phiên tăng điểm thứ 2 liên tiếp sau chuỗi phiên giằng co tại vùng kháng cự. Đóng cửa tại mức cao nhất từ năm 2023 đến giờ. Dòng tiền nghiêng về phe mua với 195 mã tăng và 119 mã giảm.
- Nhóm chứng khoán là điểm sáng khi là nhóm tăng đầu tiên sau đó lan tỏa sự tích cực lên toàn thị trường, trong đó VND là cổ phiếu tăng mạnh nhất khi xuất hiện giá trần từ đầu phiên triều và duy trì được đến khi kết phiên.
- Theo sau nhóm chứng khoán, nhóm ngân hàng cũng có một phiên dòng tiền lan tỏa, được hỗ trợ bởi thông tin Chính phủ ban hành Nghị quyết 154 về mục tiêu tăng trưởng 8% và nghiên cứu tăng room tín dụng cho ngân hàng.
- Những nhóm ngành khác như cảng biển, dầu khí, thép, phân bón... cũng có trạng thái tích cực, tuy nhiên biên độ tăng giá thấp hơn.
- Nhóm cổ phiếu bán lẻ sau một số phiên giảm điểm thì bắt đầu có những sự hồi phục đầu tiên.
- Nước ngoài mua ròng 908 tỷ ở các mã APG, VND.

## Giao dịch nước ngoài 10 phiên HSX



## PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index kết phiên tạo thành cây nến xanh với thanh khoản đạt hơn 25 nghìn tỷ cho thấy lực mua đã chủ động hơn và có phần thắng thế sau nhiều phiên giằng co liên tiếp. Tuy nhiên vẫn tạo thành bóng nến phía trên cho thấy lực chốt lời vẫn xuất hiện và có thể xuất hiện nhiều hơn nữa khi lên vùng giá cao. Dù VN-Index đang cho thấy những dấu hiệu tích cực nhưng nhà đầu tư vẫn nên giữ tâm thế thận trọng.

## CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

Nhà đầu tư nên tiếp tục nắm giữ danh mục, có thể đầu cơ với nhóm chứng khoán.

- Kịch bản 1 (60%): VN-Index đi ngang trong biên 1.330 – 1.350 điểm.
- Kịch bản 2 (40%): VN-Index tiến đến vùng 1.360 điểm.

## Danh mục khuyến nghị mới

| STT | Mã cổ phiếu | Giá hiện tại | Giá mua | Ngày mua   | Giá mục tiêu | Giá cutloss | Loại khuyến nghị |
|-----|-------------|--------------|---------|------------|--------------|-------------|------------------|
| 1   | VND         | 17,45        | 17      | 03/06/2025 | 19           | 15,5        | Đầu cơ           |



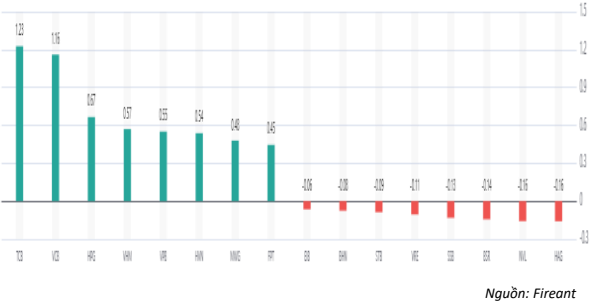
# NHÓM CHỨNG KHOÁN DẪN DẮT, PHIÊN TĂNG ĐIỂM THỨ 2

Bản tin ngày 04/06/2025

Tăng giảm nhóm ngành

| Ngành                       | Ngày   | Tháng  |
|-----------------------------|--------|--------|
| Dầu khí                     | -0,52% | 8,92%  |
| Hóa chất                    | 1,11%  | 13,93% |
| Tài nguyên Cơ bản           | 1,52%  | 1,99%  |
| Xây dựng và Vật liệu        | 0,70%  | 7,98%  |
| Hàng & Dịch vụ Công nghiệp  | 0,90%  | 15,24% |
| Ô tô và phụ tùng            | 0,64%  | 15,74% |
| Thực phẩm và đồ uống        | 0,88%  | 1,37%  |
| Hàng cá nhân & Gia dụng     | -0,22% | 10,59% |
| Y tế                        | 0,16%  | 8,11%  |
| Bán lẻ                      | 2,29%  | 1,02%  |
| Truyền thông                | 0,61%  | 4,08%  |
| Du lịch và Giải trí         | 0,84%  | 24,40% |
| Điện, nước & xăng dầu khí đ | 0,23%  | 8,43%  |
| Ngân hàng                   | 0,84%  | 4,91%  |
| Bảo hiểm                    | 1,55%  | 6,96%  |
| Bất động sản                | 0,31%  | 29,35% |
| Dịch vụ tài chính           | 2,59%  | 7,17%  |
| Công nghệ Thông tin         | 1,14%  | 6,38%  |

Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số



Top NN mua ròng HSX

| Mã  | Đóng cửa | Thay đổi     | KLGD       |
|-----|----------|--------------|------------|
| APG | 12,6     | 0,80 / 6,78% | 38.943.200 |
| VND | 17,45    | 1,10 / 6,73% | 77.551.100 |
| SHB | 13,9     | 0,20 / 1,46% | 96.448.600 |
| NLG | 38,25    | 0,25 / 0,66% | 3.972.000  |
| VNM | 55,5     | 0,90 / 1,65% | 4.311.900  |

Top NN bán ròng HSX

| Mã  | Đóng cửa | Thay đổi       | KLGD       |
|-----|----------|----------------|------------|
| FPT | 117,4    | 1,30 / 1,12%   | 5.373.600  |
| VRE | 26,5     | -0,20 / -0,75% | 8.760.100  |
| STB | 41,6     | -0,20 / -0,48% | 9.643.100  |
| KDH | 30,5     | -0,10 / -0,33% | 3.350.700  |
| CII | 15,6     | -0,20 / -1,27% | 23.373.100 |

Giao dịch cổ đông lớn và nội bộ

| Mã  | Tên                       | Vị trí           | Ngày       | Đăng ký | Khối lượng |
|-----|---------------------------|------------------|------------|---------|------------|
| ANV | Doãn Chí Thanh            | Giám đốc bộ phận | 03/06/2025 | Bán     | 0          |
| HHS | Nguyễn Phương Đông        | ---              | 02/06/2025 | Bán     | 0          |
| NVL | Cao Thị Ngọc Sương        | ---              | 02/06/2025 | Bán     | 221.133    |
| NVL | Diamond Properties        | ---              | 02/06/2025 | Bán     | 3.230.517  |
| HHS | ĐT DV Tài chính Hoàng Huy | Công ty mẹ       | 02/06/2025 | Bán     | 64.000.000 |

TIN TỨC

## Trong nước

[Ban hành Kế hoạch triển khai Quy hoạch điện 8 điều chỉnh PMI tháng 5/2025](#)  
[Phủ Quốc sẽ mở rộng sân bay quốc tế](#)

## Doanh nghiệp

[Tập đoàn Hoa Sen thúc đẩy thị trường nội địa](#)  
["Hòa Phát, Vingroup, Thaco... đủ năng lực làm được các dự án"](#)  
[Tập đoàn Hongkong rút vốn khổng lồ vào THACO](#)

TIN TỨC

## Thế giới

[Thị trường ô tô điện TQ cung vượt quá cầu](#)  
[Thông đốc Fed dự báo cắt giảm lãi suất vào cuối năm](#)  
[Sản xuất châu A chật vật vì thuế quan](#)

## Hàng hóa

[Dầu giảm nhẹ trước khả năng OPEC+ tăng sản lượng](#)  
[Giá lúa gạo hôm nay 2/6: Ổn định ngày đầu tuần](#)

Top 10 khối lượng giao dịch HSX

|    | Khối lượng giao dịch | Thay đổi |
|----|----------------------|----------|
| 1  | TCB 24.085.100       | 2,43%    |
| 2  | VCB 3.402.000        | 1,07%    |
| 3  | HPG 31.538.500       | 1,76%    |
| 4  | VHM 4.772.300        | 0,78%    |
| 5  | VPB 23.567.860       | 1,67%    |
| 6  | HVN 4.652.800        | 2,77%    |
| 7  | MWG 7.644.500        | 2,30%    |
| 8  | FPT 5.373.600        | 1,12%    |
| 9  | VNM 4.311.900        | 1,65%    |
| 10 | MSN 4.281.300        | 1,93%    |

Giá hàng hóa

|              | Đóng cửa | Thay đổi | %      |
|--------------|----------|----------|--------|
| Vàng         | 2462,8   | -0,50    | -0,02% |
| Bạc          | 27,52    | -0,08    | -0,29% |
| Đồng         | 4,0395   | 0,08     | 2,03%  |
| Dầu thô      | 0,14     | 0,00     | -0,68% |
| Dầu Brent    | 79,25    | 0,09     | 0,11%  |
| Khí Tự nhiên | 2,172    | 0,05     | 2,12%  |
| Khí đốt      | 2,3624   | 0,00     | 0,20%  |
| Đường        | 18,61    | 0,04     | 0,22%  |
| Heo nạc      | 73,55    | -1,02    | -1,37% |
| Cà phê       | 237,5    | -1,85    | -0,77% |

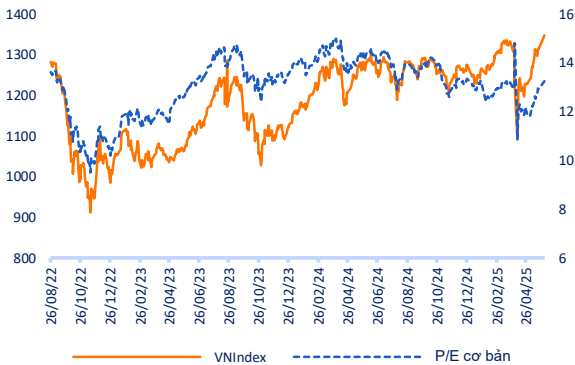
Tỷ giá hối đoái

|                | Thay đổi |
|----------------|----------|
| USD/VND 25840  | 0,12%    |
| EUR/VND 29019  | 0,15%    |
| GBP/VND 34359  | 0,08%    |
| USD/VND 175,00 | 0,00%    |
| AUD/VND 31053  | 0,01%    |

Tỷ giá NHNN

|     | Mua    | Bán    |
|-----|--------|--------|
| USD | 23.783 | 26.181 |
| EUR | 27.135 | 29.991 |
| GBP | 32.124 | 35.505 |
| JPY | 166    | 183    |
| CHF | 29.026 | 32.081 |

Định giá thị trường





# NHÓM CHỨNG KHOÁN DẪN DẮT, PHIÊN TĂNG ĐIỂM THỨ 2

Bản tin ngày 04/06/2025

Danh mục khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

| STT | Mã cổ phiếu | Giá hiện tại | Giá mua | Ngày mua   | Giá mục tiêu | Giá cutloss | % Lãi/Lỗ | Trạng thái khuyến nghị |
|-----|-------------|--------------|---------|------------|--------------|-------------|----------|------------------------|
| 1   | KDH         | 30,50        | 28,1    | 08/05/2025 | 31           | 25          | 8,5%     | Nắm giữ                |
| 2   | MWG         | 62,40        | 61      | 13/05/2025 | 70           | 56          | 2,3%     | Nắm giữ                |
| 3   | FPT         | 117,40       | 121     | 14/05/2025 | 140          | 114         | -3,0%    | Nắm giữ                |
| 4   | SZC         | 35,50        | 34,8    | 26/05/2025 | 39           | 31          | 2,0%     | Nắm giữ                |

|   |     |       |    |            |    |      |      |     |
|---|-----|-------|----|------------|----|------|------|-----|
| 5 | VND | 17,45 | 17 | 03/06/2025 | 19 | 15,5 | 2,6% | Mua |
|---|-----|-------|----|------------|----|------|------|-----|

Danh mục khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

| STT | Mã cổ phiếu | Giá hiện tại | Giá mua | Ngày mua   | Giá mục tiêu | Giá cutloss | % Lãi/Lỗ | Trạng thái khuyến nghị |
|-----|-------------|--------------|---------|------------|--------------|-------------|----------|------------------------|
| 1   | HPG         | 26,00        | 26,5    | 08/10/2024 | 34           | 25          | -1,9%    | Mua mới                |
| 2   | TCB         | 31,60        | 21,85   | 20/08/2024 | 26,2         | 20,8        | 44,6%    | Nắm giữ                |
| 3   | CTG         | 38,55        | 35      | 19/09/2024 | 45           | 33          | 10,1%    | Nắm giữ                |
| 4   | KDH         | 30,50        | 33      | 18/10/2024 | 38,5         | 31          | -7,6%    | Nắm giữ                |
| 5   | STB         | 41,60        | 38,3    | 20/02/2025 | 44           | 35,4        | 8,6%     | Nắm giữ                |
| 6   | SZC         | 35,50        | 41,7    | 21/02/2025 | 45,8         | 41,2        | -14,9%   | Nắm giữ                |
| 7   | KBC         | 26,45        | 29,4    | 20/02/2025 | 35           | 26,7        | -10,0%   | Nắm giữ                |
| 8   | MWG         | 62,40        | 54,1    | 21/02/2025 | 74           | 46          | 15,3%    | Nắm giữ                |
| 9   | FPT         | 117,40       | 143,6   | 20/02/2025 | 190          | 122,1       | -18,2%   | Nắm giữ                |
| 10  | HAH         | 78,00        | 53,3    | 21/02/2025 | 60           | 50          | 46,3%    | Nắm giữ                |
| 11  | DGC         | 90,50        | 106     | 20/02/2025 | 116          | 90,6        | -14,6%   | Nắm giữ                |
| 12  | MSH         | 36,90        | 59      | 21/02/2025 | 63           | 57          | -37,5%   | Nắm giữ                |
| 13  | VCG         | 22,50        | 21,6    | 20/02/2025 | 27           | 18,9        | 4,2%     | Nắm giữ                |
| 14  | BCM         | 61,10        | 51      | 05/05/2025 | 72           | 42          | 19,8%    | Mua mới                |

NHÓM CHỨNG KHOÁN DẪN DẮT, PHIÊN TĂNG ĐIỂM THỨ 2



Bản tin ngày 04/06/2025

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

| STT | Mã cổ phiếu | Giá bán | Giá mua | Ngày bán   | Giá mục tiêu | Giá cutloss | % Lãi/Lỗ | Trạng thái khuyến nghị |
|-----|-------------|---------|---------|------------|--------------|-------------|----------|------------------------|
| 1   | VPB         | 19,7    | 18,5    | 08/11/2024 | 20           | 17          | 6,5%     | Chốt lời               |
| 2   | VTP         | 119     | 81,8    | 20/11/2024 | 93           | 73,0        | 45,5%    | Chốt lời               |
| 3   | HSG         | 17,4    | 18,5    | 18/12/2024 | 21           | 17,7        | -5,9%    | Cắt lỗ                 |
| 4   | CTD         | 89      | 73      | 03/03/2025 | 90           | 66,0        | 21,9%    | Chốt lời               |
| 5   | HHV         | 12,7    | 12,6    | 03/03/2025 | 14,5         | 11,5        | 0,8%     | Chốt lời               |
| 6   | ACV         | 28,8    | 31,3    | 22/10/2024 | 35           | 27,0        | -8,0%    | Cắt lỗ                 |
| 7   | NTL         | 17      | 18      | 20/03/2025 | 22,5         | 16          | -5,6%    | Cắt lỗ                 |
| 8   | MWG         | 46,2    | 60,3    | 09/04/2025 | 70           | 56,0        | -23,4%   | Cắt lỗ                 |
| 9   | HCM         | 23,7    | 30      | 09/04/2025 | 34           | 28,5        | -21,0%   | Cắt lỗ                 |
| 10  | HSG         | 11,2    | 18,6    | 09/04/2025 | 21,5         | 17,5        | -39,8%   | Cắt lỗ                 |
| 11  | VIX         | 10,4    | 11,3    | 09/04/2025 | 14,5         | 10,5        | -8,0%    | Cắt lỗ                 |

|   |     |       |      |            |    |    |       |          |
|---|-----|-------|------|------------|----|----|-------|----------|
| 1 | VIC | 79,00 | 59,5 | 24/04/2025 | 72 | 55 | 32,8% | Chốt lời |
|---|-----|-------|------|------------|----|----|-------|----------|

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

| STT | Mã cổ phiếu | Giá bán | Giá mua | Ngày bán   | Giá mục tiêu | Giá cutloss | % Lãi/Lỗ | Trạng thái khuyến nghị |
|-----|-------------|---------|---------|------------|--------------|-------------|----------|------------------------|
| 1   | DPR         | 37,3    | 40      | 18/11/2024 | 48           | 38          | -6,8%    | Cắt lỗ                 |
| 2   | NLG         | 37      | 41,5    | 18/11/2024 | 47,3         | 39,6        | -10,8%   | Cắt lỗ                 |
| 3   | VHC         | 62      | 70      | 28/03/2025 | 83,8         | 69          | -11,4%   | Cắt lỗ                 |
| 4   | TCM         | 38,2    | 45      | 28/03/2025 | 55           | 42          | -15,1%   | Cắt lỗ                 |
| 5   | PNJ         | 82      | 95,4    | 28/03/2025 | 112          | 87,1        | -14,0%   | Cắt lỗ                 |



# NHÓM CHỨNG KHOÁN DẪN DẮT, PHIÊN TĂNG ĐIỂM THỨ 2

Bản tin ngày 04/06/2025

## HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

| Hệ thống khuyến nghị | Diễn giải                                              |
|----------------------|--------------------------------------------------------|
| MUA                  | Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên |
| THEO DÕI             | Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%     |
| NẮM GIỮ              | Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%   |
| BÁN                  | Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%  |

## THÔNG TIN LIÊN HỆ

|                   |                                                                                                          |
|-------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Nguyễn Minh Hoàng | Giám đốc phòng phân tích<br><a href="mailto:hoang.nguyenminh@vfs.com.vn">hoang.nguyenminh@vfs.com.vn</a> |
| Nguyễn Hoàng Long | Chuyên viên phân tích<br><a href="mailto:long.nguyen@vfs.com.vn">long.nguyen@vfs.com.vn</a>              |
| Nguyễn Thị Mai    | Chuyên viên phân tích<br><a href="mailto:mai.nguyen@vfs.com.vn">mai.nguyen@vfs.com.vn</a>                |
| Nguyễn Thị Huyền  | Chuyên viên phân tích<br><a href="mailto:huyen.nguyen@vfs.com.vn">huyen.nguyen@vfs.com.vn</a>            |
| Lê Thị Ngọc       | Chuyên viên phân tích<br><a href="mailto:ngoc.le@vfs.com.vn">ngoc.le@vfs.com.vn</a>                      |

## © CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)

### Hội sở Hồ Chí Minh

Lầu 1 117 - 119 - 121 Nguyễn Du P, Bến Thành Q, 1 Thành phố HCM  
Điện thoại: (84-8) 62556586 Fax: (84-8) 62556580  
Website: [www.vfs.com.vn](http://www.vfs.com.vn)

### Chi nhánh Hà Nội

Tầng 5, Số 37 Bà Triệu, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.  
Điện thoại: (84-4) 39288222 Fax: (84-4) 39338222

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.